

Số: 1427/QĐ-CTHADS

Hải Dương, ngày 20 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến năm 2021

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 09/2015/TT-BTP ngày 26/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc phân cấp quản lý công chức, người lao động thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự và các cơ quan thi hành án dân sự;

Căn cứ Thông tư số 05/2018/TT-BTP ngày 07/6/2018 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Tư pháp;

Căn cứ Công văn 3348/TCTHADS-VP ngày 08/10/2021 của Tổng cục Thi hành án dân sự (THADS) về việc hướng dẫn chấm điểm thi đua, xét, xếp hạng cơ quan THADS và xét, đề nghị khen thưởng tổng kết năm 2021 và kết quả phiên họp ngày 18/10/2021 của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua, khen thưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến năm 2021 đối với 140 cá nhân và 12 tập thể thuộc các cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương (có danh sách kèm theo).

Tiền thưởng cho mỗi tập thể là 1.200.000 đồng, cá nhân là 450.000 đồng, được trích từ Quỹ thi đua, khen thưởng của cơ quan Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và được ghi vào Sổ Thi đua, khen thưởng của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng Thi đua - khen thưởng, Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự các huyện, thành phố, thị xã, tập thể và các cá nhân có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (đề t/h);
- Tổng cục THADS (đề b/c);
- Lưu VT; TCCB.



DANH SÁCH CÁC CÁ NHÂN, TẬP THỂ ĐƯỢC CÔNG NHẬN
DANH HIỆU LAO ĐỘNG TIÊN TIẾN NĂM 2020
(Kèm theo Quyết định số: 1427/QĐ-CTHADS ngày 20/10/2021
của Cục trưởng Cục THADS tỉnh Hải Dương)

I	VỀ CÁ NHÂN (140 cá nhân)
	* Cục Thi hành án dân sự tỉnh (19 cá nhân)
1.	Lê Thị Thuý: Thẩm tra viên chính, Phó Trưởng phòng TCCB
2.	Đỗ Thị Huyền Sâm: Thẩm tra viên Phòng TCCB
3.	Trịnh Thị Út: Thẩm tra viên chính, Phó Trưởng phòng Kiểm tra, GQKN, TC
4.	Trần Thị Hải Yên: Thẩm tra viên chính, Phó Trưởng phòng KT, GQKN, TC
5.	Nguyễn Thị Hân: Thẩm tra viên Phòng KT, GQKN, TC
6.	Lê Thị Việt Hoa: Chấp hành viên trung cấp, Phó trưởng phòng Nghiệp vụ và TCTHADS
7.	Nguyễn Thị Tình: Thẩm tra viên Phòng Nghiệp vụ và tổ chức THADS
8.	Đông Văn Kiên: Chấp hành viên trung cấp, Chánh văn phòng
9.	Vũ Thị Lan Anh: Thẩm tra viên chính, Phó chánh Văn phòng
10.	Lương Thị Bình: Kế toán trưởng NV, NS
11.	Bùi Thị Thu Hạnh: Lưu trữ viên
12.	Nguyễn Thị Hương: Thủ kho BQNI
13.	Phạm Việt Phú: Chuyên viên CNTT
14.	Nguyễn Thị Nhung: Nhân viên phục vụ (HĐLĐ)
15.	Lương Thị Tuyết: Nhân viên Kỹ thuật (HĐLĐ)
16.	Tổng Văn Quang: Nhân viên Lái xe (HĐLĐ)
17.	Hoàng Hữu Thiết: Nhân viên Lái xe (HĐLĐ)
18.	Nguyễn Văn Thắng: Nhân viên Bảo vệ (HĐLĐ)
19.	Dương Duy Đoàn: Nhân viên Bảo vệ (HĐLĐ)
	* Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương (19 cá nhân)
20.	Nguyễn Văn Quý: Chấp hành viên trung cấp, Chi cục trưởng
21.	Phạm Minh Loan: Chấp hành viên sơ cấp, Phó Chi cục trưởng
22.	Đào Mạnh Hùng: Chấp hành viên trung cấp, Phó Chi cục trưởng
23.	Đào Thị Thanh Hòa: Chấp hành viên trung cấp, Phó Chi cục trưởng
24.	Đào Trung Hải: Chấp hành viên sơ cấp
25.	Nguyễn Thị Thúy: CHV sơ cấp
26.	Nguyễn Thị Điệp: CHV trung cấp
27.	Nguyễn Xuân Biển: CHV sơ cấp
28.	Trần Xuân Chiến: Kế toán trưởng
29.	Hoàng Thị Thúy Nga: Thẩm tra viên

30.	Vũ Thị Thuý: Thẩm tra viên
31.	Nguyễn Thị Lan: Thư ký trung cấp THA
32.	Lê Thị Tố Uyên: Thư ký THA
33.	Nguyễn Thị Hồng Vân: Thủ quỹ
34.	Đỗ Thị Phương Thảo: Thủ kho BQNI
35.	Phạm Quang Phú: Nhân viên bảo vệ (HĐLĐ)
36.	Trần Thị Mỹ Duyên: Nhân viên Phục vụ (HĐLĐ)
37.	Nguyễn Gia Mạnh: Nhân viên Lái xe (HĐLĐ)
38.	Đinh Thị Duyên: Nhân viên Bảo vệ (HĐLĐ)
	* Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh (15 cá nhân)
39.	Ngô Thị Len: Chấp hành viên trung cấp, Chi cục trưởng
40.	Nguyễn Thị Hoa Hồng: Chấp hành viên trung cấp, Phó Chi cục trưởng
41.	Vũ Văn Duy: Chấp hành viên trung cấp, Phó Chi cục trưởng
42.	Nguyễn Thị Thái Linh: Chấp hành viên sơ cấp
43.	Phùng Văn Dương: Chấp hành viên sơ cấp
44.	Nguyễn Hải Anh: Phụ trách Kế toán
45.	Trần Thị Thu Hà: Thư ký THA
46.	Trịnh Thị Kim Oanh: Thư ký THA
47.	Nguyễn Quang Minh: Thư ký THA
48.	Phạm Thị Yến: Thẩm tra viên
49.	Nguyễn Thị Thu Hiền: TKBQNI
50.	Nguyễn Thị Tuyết: Nhân viên Bảo vệ (HĐLĐ)
51.	Nguyễn Thị Thanh Huyền: Nhân viên phục vụ (HĐLĐ)
52.	Nguyễn Văn Đông: Nhân viên Bảo vệ (HĐLĐ)
53.	Phạm Việt Anh: Nhân viên Lái xe (HĐLĐ)
	* Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Sách (09 cá nhân)
54.	Nguyễn Văn Tiền: Chấp hành viên trung cấp, Chi cục trưởng
55.	Nguyễn Anh Thư: Chấp hành viên sơ cấp, Phó Chi cục trưởng
56.	Nguyễn Văn Sửu: Chấp hành viên sơ cấp, Phó Chi cục trưởng
57.	Ngô Văn Long: Chấp hành viên sơ cấp
58.	Trần Thị Nga: Thư ký THA
59.	Phạm Văn Thắng: Thư ký THA
60.	Trần Cảnh Linh: Phụ trách Kế toán
61.	Nguyễn Thị My: Thủ kho
62.	Nguyễn Thị Phương Hiền: Nhân viên Bảo vệ (HĐLĐ)
	* Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà (09 cá nhân)

63.	Nguyễn Mạnh Hà: Chấp hành viên trung cấp, Chi cục trưởng
64.	Đông Xuân Tới: Chấp hành viên trung cấp, Phó Chi cục trưởng
65.	Vũ Công An: Chấp hành viên sơ cấp
66.	Hoàng Thị Yên: Kế toán trưởng
67.	Nguyễn Thị Vinh: Thẩm tra viên
68.	Đoàn Thị Lê: Thủ kho BQNI
69.	Nguyễn Thị Anh: Văn thư-lưu trữ
70.	Trần Đức Lương: Nhân viên Bảo vệ (HĐLĐ)
71.	Dương Thị Hương: Nhân viên Phục vụ (HĐLĐ)
	* Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn (10 cá nhân)
72.	Nguyễn Lương Quân: Chấp hành viên trung cấp, Phó Chi cục trưởng
73.	Nguyễn Văn Ký: Chấp hành viên sơ cấp, Phó Chi cục trưởng
74.	Dương Thị Hương: Chấp hành viên sơ cấp
75.	Phạm Văn Hùng: Chấp hành viên sơ cấp
76.	Trần Hải Anh: Chuyên viên
77.	Trần Quang Hưng: Lưu trữ viên trung cấp
78.	Lê Thị Loan: Cán sự
79.	Đình Thị Phượng: Nhân viên bảo vệ (HĐLĐ)
80.	Nguyễn Văn Hải: Nhân viên Lái xe (HĐLĐ)
81.	Nguyễn Thị Hải Linh: Nhân viên phục vụ (HĐLĐ)
	* Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành (08 cá nhân)
82.	Lương Thanh Tùng: Chấp hành viên trung cấp, Phó Chi cục trưởng
83.	Nguyễn Văn Xuân: Chấp hành viên sơ cấp
84.	Lương Anh Tuấn: Thư ký THA
85.	Nguyễn Thị Bình: Kế toán trưởng
86.	Phạm Quang Huy: Thủ quỹ
87.	Phạm Thị Lan: Cán sự
88.	Trần Thị Kim Loan: Nhân viên Bảo vệ (HĐLĐ)
89.	Đỗ Quang Ngọc: Nhân viên Bảo vệ (HĐLĐ)
	* Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Giang (09 cá nhân)
90.	Vũ Tuấn Anh: Chấp hành viên trung cấp, Chi cục trưởng
91.	Hoàng Thị Lê: CHV trung cấp, Phó Chi cục trưởng
92.	Nguyễn Trọng Lân: CHV sơ cấp, Phó Chi cục trưởng
93.	Nguyễn Tất Tuy: Thư ký THA



94.	Đỗ Thị Phương: Kế toán trưởng
95.	Nguyễn Thị Mỹ: Thủ kho
96.	Hoàng Thị Vê: Văn thư lưu trữ
97.	Nguyễn Thị Sao: Nhân viên phục vụ (HĐLĐ)
98.	Trịnh Văn Cao: Nhân viên bảo vệ (HĐLĐ)
	* Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện (09 cá nhân)
99.	Vũ Thành Thuyết: Chấp hành viên trung cấp, Chi cục trưởng
100.	Nguyễn Tiến Hạnh: Chấp hành viên trung cấp, Phó Chi cục trưởng
101.	Vũ Đức Hân: Chấp hành viên sơ cấp, Phó Chi cục trưởng
102.	Đỗ Thành Trường: Chấp hành viên sơ cấp
103.	Phạm Thị Châm: Thủ kho BQNI
104.	Vũ Thị Huệ: Thẩm tra viên
105.	Bùi Thị Gấm: Kế toán trưởng
106.	Nguyễn Văn Thán: Nhân viên bảo vệ (HĐLĐ)
107.	Phạm Thị Nhài: Nhân viên bảo vệ (HĐLĐ)
	* Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng (09 cá nhân)
108.	Hà Quốc Hạnh: CHV sơ cấp, Chi cục trưởng
109.	Lê Hồng Suy: Chấp hành viên sơ cấp, Phó Chi cục trưởng
110.	Hồ Đình Nam: CHV trung cấp, Phó Chi cục trưởng
111.	Lê Trọng Nghĩa: CHV sơ cấp
112.	Nguyễn Thị Huệ: Kế toán trưởng
113.	Đỗ Thị Kim Yến: Thủ kho, thủ quỹ
114.	Nguyễn Thị Thu Hương: Thẩm tra viên
115.	Đình Thị Lý: Nhân viên phục vụ (HĐLĐ)
116.	Nguyễn Hữu Hồ: Nhân viên bảo vệ (HĐLĐ)
	* Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang (08 cá nhân)
117.	Nguyễn Đình Kiên: Chấp hành viên trung cấp, Chi cục trưởng
118.	Nguyễn Văn Thái: Chấp hành viên trung cấp, Phó Chi cục trưởng
119.	Vũ Quang Chung: Chấp hành viên sơ cấp
120.	Phạm Thị Dung: Thẩm tra viên
121.	Nguyễn Thị Hải: Kế toán trưởng
122.	Trần Thị Huệ : Thủ kho, Thủ quỹ
123.	Hoàng Thị Ngân: Nhân viên bảo vệ (HĐLĐ)
124.	Phạm Văn Thoan: Nhân viên bảo vệ (HĐLĐ)
	* Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ (08 cá nhân)

125.	Phạm Thị Bích Huệ: Chấp hành viên trung cấp, Chi cục trưởng
126.	Nguyễn Tuấn Anh: Chấp hành viên sơ cấp, Phó Chi cục trưởng
127.	Nguyễn Thị Minh Nguyệt: Chấp hành viên sơ cấp
128.	Nguyễn Thị Mùi: Thẩm tra viên
129.	Nguyễn Thị Lan Hương: Thủ kho BQNI
130.	Nguyễn Thị Huyền: Kế toán trưởng
131.	Vũ Thị Hằng: Nhân viên Bảo vệ (HĐLĐ)
132.	Phạm Văn Hải: Nhân viên Bảo vệ (HĐLĐ)
	* Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc (08 cá nhân)
133.	Nguyễn Văn Thắng: Chấp hành viên trung cấp, Chi cục trưởng
134.	Nguyễn Hữu Luân: Chấp hành viên trung cấp, Phó Chi cục trưởng
135.	Vương Thanh Tùng: Chấp hành viên sơ cấp
136.	Nguyễn Thị Hạnh: Thẩm tra viên
137.	Nguyễn Thị Thùy Trang: Thủ quỹ
138.	Phạm Thị Thanh Huyền: Lưu trữ viên trung cấp
139.	Lê Thị Hoài Phương: Kế toán trưởng
140.	Nguyễn Thị Tuyền: Nhân viên (HĐLĐ)
II.	VỀ TẬP THỂ (12 tập thể)
1.	Văn phòng Cục THADS tỉnh Hải Dương
2.	Phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo
3.	Chi cục THADS thành phố Hải Dương
4.	Chi cục THADS thành phố Chí Linh
5.	Chi cục THADS huyện Nam Sách
6.	Chi cục THADS huyện Thanh Hà
7.	Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng
8.	Chi cục THADS huyện Bình Giang
9.	Chi cục THADS huyện Ninh Giang
10.	Chi cục THADS huyện Thanh Miện
11.	Chi cục THADS huyện Tứ Kỳ
12.	Chi cục THADS huyện Gia Lộc


